

Bản án số: 114/2023/HSST

Ngày: 23/08/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

**Các hội thẩm nhân dân:**

Ông: Hoàng Xuân Dũng.

Bà: Lý Thị The.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:**  
Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2023/TL-ST-HS, ngày 19 tháng 07 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2023/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 07 năm 2023, Thông báo về việc mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự số 04/TB-TA, ngày 11 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo.

**- Hạng Thị C:** Giới tính: Nữ; tên gọi khác: Không; sinh năm 1991, tại huyện M, tỉnh L; nơi ĐKKTT: Bản N, xã T, huyện M, tỉnh L; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Hạng A L, sinh năm 1977 và con bà Sùng Thị B, sinh năm 1978; chồng Giàng A C, sinh năm 1983; con, có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2008 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, có 02 tiền án: Ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 24/11/2016 đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo. Tính đến thời điểm phạm tội lần này là ngày 11/03/2023 chưa được xóa án tích. Ngày 19/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đang được hoãn chấp hành án. Tính đến thời điểm phạm tội lần này là ngày 11/03/2023 chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân đã bị xử lý; bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện M, tỉnh L từ ngày 29/03/2023 cho đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hạng Thị C:* Vũ Đức Tùng - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng nói dân tộc H'Mông cho bị cáo Hạng Thị C:* Ông Giàng A Ninh, sinh năm 2004 - Trú tại: Khu phố 08, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cuối tháng 12/2022 trong lúc đi chơi ở bản G, xã T, huyện M, tỉnh L. Hạng Thị C gặp một người phụ nữ dân tộc H'Mông lạ mặt và xin được của người phụ nữ này một ít hạt giống cây thuốc phiện để đem về trồng. Đến khoảng cuối tháng 01/2023, C đi ra đám nương bên cạnh nhà bếp của mình rồi nhổ cỏ, cuốc đất và lấy toàn bộ số hạt giống cây thuốc phiện gieo xuống đất, một thời gian sau thì hạt cây thuốc phiện đã nảy mầm, phát triển bình thường, thi thoảng C đi ra đám nương nhổ cỏ, đến ngày 09/03/2023 C thấy một số cây thuốc phiện đã ra quả to nên đã khứa lấy nhựa rồi một mình sử dụng hết. Hồi 17 giờ 30 phút ngày 11/03/2023 tổ công tác Công an huyện Mường Tè đang làm nhiệm vụ tại bản N đã phát hiện một đám nương bên cạnh nhà bếp của Hạng Thị C nên đã tiến hành làm việc với C. Quá trình làm việc, C đã thừa nhận việc trồng cây thuốc phiện của mình, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã mời người chứng kiến, tiến hành khám nghiệm hiện trường và kiểm đếm, thu giữ 585 cây thuốc phiện, theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 1791/KL-KTHS, ngày 14/03/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: 585 cây thực vật gửi đến giám định đều là cây thuốc phiện (*Anh túc, A phiến*), có tên khoa học *Papaver somniferum* L. Thuộc họ Anh Túc, họ Anh Túc có tên khoa học *Papaveraceae*Juss.

Tại bản cáo trạng số: 70/CT-VKS-MT ngày 18 tháng 07 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố Hạng Thị C về tội "*Trồng cây thuốc phiện*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự:* Đối với Hạng Thị C về tội danh "*Trồng cây thuốc phiện*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 247 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 2 Điều 247; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hạng Thị C, tù: 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, về tội "*Trồng cây thuốc phiện*".

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã giữ toàn bộ 585 cây thuốc phiện đi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên không xem xét giải quyết.

- Về tổng hợp hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè về tội danh "*Trồng cây thuốc phiện*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 247 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 247 Bộ luật hình sự; không xử lý vật chứng; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 12 năm 2022 đến 17 giờ 30 phút ngày 11/03/2023. Hạng thị C đã có hành vi chuẩn bị hạt giống, làm đất, gieo trồng, chăm sóc 585 cây thuốc phiện ngay tại đám nương bên cạnh nhà bếp của mình thuộc bản N, xã T, huyện M, tỉnh L thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu phát hiện, thu giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trồng cây thuốc phiện*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội "*Trồng cây thuốc phiện*" theo điểm c khoản 2 Điều 247 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi trồng trái phép cây thuốc phiện (*Anh túc, A phiến*), có tên khoa học *Papaver somniferum* L. Thuộc họ Anh Túc, họ Anh Túc có tên khoa học *Papaveraceae*Juss của bị cáo đã vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, theo quy định của chính phủ đối với các loại cây có chứa chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Hạng Thị C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã Tà Tổng, huyện Mường Tè là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hạng Thị C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án 02 lần về tội phạm nghiêm trọng, cụ thể: Ngày 30/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, ngày 24/11/2016 đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo, tính đến thời điểm phạm tội lần này là ngày 11/03/2023 chưa được xóa án tích. Ngày 19/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L, xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đang được hoãn chấp hành án, tính đến thời điểm phạm tội lần này là ngày 11/03/2023 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, tình tiết trên là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 247 Bộ luật hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tương ứng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hạng Thị C.

[5]. Về nhân thân bị cáo Hạng Thị C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi trồng cây thuốc phiện của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 247 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã T, huyện M là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó

khẩn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 247 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã giữ toàn bộ 585 cây thuốc phiện đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã Tà Tổng, huyện Mường Tè là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Hạng Thị C đã phạm tội “*Trồng cây thuốc phiện*” theo điểm c khoản 2 Điều 247 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Điều 52 Bộ luật hình sự; mức hình phạt; không xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 247 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với đề nghị của người bào chữa, cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Mông), nhận thức pháp luật còn hạn chế, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu là huyện biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy đề nghị của người bào chữa cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở. Sau khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc chấp nhận đề nghị của người bào chữa. Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là cao, với số lượng cây thuốc phiện của bị cáo bị thu giữ 585 cây, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc không chấp nhận đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát.

[11]. Đối với những người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt đã cho bị cáo Hạng Thị C hạt giống cây thuốc phiện. Trong quá trình điều tra không xác định được lai lịch của người phụ nữ này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Hạng Thị C phạm tội "*Trồng cây thuốc phiện*".
- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 2 Điều 247 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hạng Thị C: 03 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.
- Tổng hợp hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hạng Thị C phải chịu hình phạt chung của 02 bản án (bản án số 16/2018/HS-ST, ngày 19/01/2018 là 03 năm 02 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" + bản án số: 114/2023/HSST, ngày 23/8/2023 là 03 năm 04 tháng tù về tội "*Trồng cây thuốc phiện*") = 06 năm 06 tháng tù
- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 247 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Hạng Thị C.
- Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ 585 cây thuốc phiện đi giám định, không hoàn lại mẫu vật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng Thị Cá.
- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
 Đã ký

**Lò Xuân Hải**

